TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2026/DS-ST
Ngày: 09 - 7 - 2026
V/v tranh chấp "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Hựu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Huỳnh Hải.

2. Bà Lê Thị Linh Phượng.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Văn Thái Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 – Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Khúc - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 9 – Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 91/2026/TLST-DS ngày 18 tháng 03 năm 2026 về tranh chấp "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2026/QĐXX-ST ngày 11 tháng 6 năm 2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Tuyết T, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Ấp 3 (nay là ấp Bến Phố), xã Khánh Hưng, tỉnh Tây Ninh

2. Bị đơn: Anh Lâm Văn Ô R, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Ấp C (nay là ấp B), xã K, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 09 tháng 3 năm 2026 và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lê Thị Tuyết T trình bày:

Chị T và anh Lâm Văn Ô R tự nguyện kết hôn vào năm 2009. Quá trình chung sống có 02 con chung là Lâm Văn Huy T1, sinh ngày 13/01/2012 và Lâm Gia H, sinh ngày 13/6/2014. Do bất đồng ý kiến trong đời sống, ngày 28/6/2021 chị T và anh Ô R đã ly hôn theo Bản án số 10/2021/HNGĐ-ST của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. Tại thời điểm ly hôn, do chị đi làm không về

được nên về con chung Lâm Văn Huy T1, sinh ngày 13/01/2012 và Lâm Gia H, sinh ngày 13/6/2014 giao cho ông Lâm Văn Ô R nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn các con sống ổn định, cha mẹ đều có trách nhiệm lo cho các con, nhưng ngày 20/02/2026 thì ông Ô R có hành vi ngược đãi Lâm Văn Huy T1 và đuổi T1 ra khỏi nhà không cho sống chung nữa, cho nên chị T rước cháu T1 về nuôi dưỡng. Nay Lâm Văn Huy T1 có nguyện vọng sống với chị T nên chị T yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T1. Chị T không yêu cầu cấp dưỡng nôi con.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 18/5/2026 và tại phiên tòa, bị đơn anh Lâm Văn Ô R trình bày: Thừa nhận có kết hôn với chị T, có 02 con chung là Lâm Văn Huy T1, sinh ngày 13/01/2012 và Lâm Gia H, sinh ngày 13/6/2014. Do sống không hợp nhau nên ngày 28/6/2021 chị T và anh Ô R đã ly hôn theo Bản án số 10/2021/HNGĐ-ST của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. Về con chung giao Lâm Văn Huy T1, sinh ngày 13/01/2012 và Lâm Gia H, sinh ngày 13/6/2014 cho ông Lâm Văn Ô R nuôi dưỡng.

Sau đó, chị T nhiều lần đến thăm con, chị T đã tự ý rước Lâm Văn Huy T1 về nuôi dưỡng. Anh Ô R khẳng định anh đủ điều kiện chăm sóc con và không có ngược đãi con nên không đồng ý giao con cho chị T nuôi dưỡng.

Chị Lê Thị Tuyết T khởi kiện anh Lâm Văn Ô R về việc tranh chấp "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn", do Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Tây Ninh tham gia phiên tòa.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án:

+ Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán là đúng quy định; của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đều đúng quy định, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định.

+ Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án: Việc yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Tuyết T là phù hợp với quy định tại khoản 2, 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; đồng thời bảo đảm tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người chưa thành niên. Do đó, Kiểm sát viên căn cứ các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; các Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Nghị quyết 326 đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Tuyết T. Giao cháu Lâm Văn Huy T1, sinh ngày 13/01/2012, cho bà Lê Thị Tuyết T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Tòa án.

- Ghi nhận sự tự nguyện của bà T về việc không yêu cầu ông Lâm Văn Ô R cấp dưỡng nuôi con.

- Về án phí đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Tòa án nhân dân khu vực 9 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh thụ lý giải quyết và xác định quan hệ tranh chấp "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" là đúng thủ tục, thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 28, 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. *Về nội dung vụ án:*

Chị T và anh Lâm Văn Ô R tự nguyện kết hôn vào năm 2009. Quá trình chung sống có 02 con chung là Lâm Văn Huy T1, sinh ngày 13/01/2012 và Lâm Gia H, sinh ngày 13/6/2014. Ngày 28/6/2021 chị T và anh Ô R đã ly hôn theo Bản án số 10/2021/HNGĐ-ST của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. Do chị T vắng mặt nên về con chung Bản án 10/2021/HNGĐ-ST ngày 28/6/2021 đã giao Lâm Văn Huy T1, sinh ngày 13/01/2012 và Lâm Gia H, sinh ngày 13/6/2014 cho ông Lâm Văn Ô R nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn thì anh Ô R trực tiếp nuôi con và chị T vẫn đến thăm con. Nhưng do ngày 20/02/2026 thì anh Ô R có hành vi ngược đãi Lâm Văn Huy T1 và đuổi T1 ra khỏi nhà không cho sống chung nữa, nên chị T rước cháu T1 về chăm sóc nuôi dưỡng cho đến nay. Mặt khác, tại thời điểm ly hôn do chị đi làm xa không về được, nên mới giao con cho anh Ô R nuôi dưỡng. Nay chị T mong muốn có một người con ở bên cạnh. Mặc dù, trong thời gian qua anh Ô R vẫn chăm sóc nuôi dưỡng con tốt, nhưng do hiện nay Lâm Văn Huy T1 có nguyện vọng sống với chị T và được chị T nuôi dưỡng từ tháng 02 năm 2026 cho đến nay vẫn đảm bảo về mọi mặt. Để ổn định tâm lý cho trẻ em và đảm bảo điều kiện chăm sóc các con thì anh Ô R nuôi dưỡng Lâm Gia H, còn cháu Lâm Văn H1 T1 cần giao cho chị T nuôi dưỡng. Như vậy, chị T yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là có căn cứ theo Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Chị T không yêu cầu anh Ô R cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập đến.

[4] Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Do yêu cầu khởi kiện của chị T được chấp nhận nên anh Ô R phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, mức án phí là 300.000 đồng.

Chị Lê Thị Tuyết T không phải chịu án phí, hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho chị T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, 35, 39, 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật Tố tụng dân sự ngày 25/6/2025;

Căn cứ vào Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 26 của ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Tuyết T đối với anh Lâm Văn Ô R tranh chấp về "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn".

Anh Lâm Văn Ô R có nghĩa vụ giao con chung Lâm Văn Huy T1, sinh ngày 13/01/2012, giới tính nam cho chị Lê Thị Tuyết T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Lâm Văn Ô R không trực tiếp nuôi con nhưng được quyền đến thăm nom, chăm sóc giáo dục con, không ai được quyền ngăn cản anh Ô R thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí:

Anh Lâm Văn Ô R phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

Chị Lê Thị Tuyết T không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm; hoàn trả lại cho chị T 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0005289 ngày 18 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án tỉnh Tây Ninh.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
-TAND tỉnh;
-VKSND tỉnh/ Khu vực 9;
-Thi hành án tỉnh Tây Ninh;
- Phòng Thi hành án khu vực 9
-Các đ/s;
- UBND xã Khánh Hưng;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Hựu